

PHÒNG GD&ĐT Q. TÂN PHÚ
TRƯỜNG MG MAI HỒNG

Số: 39/QĐ-MGMH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Phú, ngày 10 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường
theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẪU GIÁO MAI HỒNG

Căn cứ Thông tư số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường Mẫu Non.

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là bản Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có Quyết định mới thay thế.

Điều 3. Cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên của Trường Mẫu giáo Mai Hồng, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Đoàn thể;
- CB, GV, NV
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẪU GIÁO
MAI HỒNG
Nguyễn Thị Đỗ Quyên

UBND QUẬN TÂN PHÚ
TRƯỜNG MG MAI HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC
CỦA HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /QĐ-MGMH ngày 10/9/2023 của Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Mai Hồng)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân: **TRƯỜNG MẪU GIÁO MAI HỒNG**

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính để phụ huynh học sinh, các thành viên của cơ sở giáo dục và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của đơn vị trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại đơn vị theo quy định trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

CHƯƠNG II

THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

Điều 4. Nội dung công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng giáo dục: Mức độ về sức khỏe, năng lực, hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà cơ sở tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của nhà trường (theo Biểu mẫu 01).

b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: Công khai số trẻ nhóm ghép, số trẻ em học một hoặc hai buổi/ ngày, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, cơ sở phân chia theo các nhóm tuổi (theo Biểu mẫu 02)

c. Đạt chuẩn quốc gia: Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d. Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: Công khai báo cáo tự đánh giá và báo cáo đánh giá ngoài; kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a. Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng; diện tích các loại phòng học và phòng chức năng; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc một lớp (theo Biểu mẫu 3).

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

c. Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (theo Biểu mẫu 04)

d. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 3 năm học tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a. Tình hình tài chính của các cơ sở giáo dục:

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai theo hướng dẫn của Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ tài chính.

b. Học phí và các khoản thu khác từ người học:

Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

c. Các khoản chi theo từng năm học:

Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị

d. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm:

Về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội (nếu có).

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

a. Công khai trên trang bảng tin của nhà trường vào 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật sau khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

b. Niêm yết công khai tại các bản tin của nhà trường, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Bất cứ lúc nào cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, nhà trường thực hiện công khai như sau:

a. Đối với trẻ em mới tiếp nhận: phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

b. Đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại trường: Nhà trường phát tài liệu hoặc thông báo nội dung họp cho cha mẹ học sinh nắm bắt trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh đầu năm học mới.

c. Các nội dung quy định tại điều 4 của Quy chế này được cập nhật trên trang thông tin điện tử của trường vào tháng 8 hằng năm.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị

1. Thủ trưởng nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho cơ quan chỉ đạo và đầu năm học sau.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra bằng các hình thức sau đây:

a. Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b. Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh theo dõi.

c. Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được phổ biến trong nhà trường và bắt đầu thực hiện từ ngày ký.

Quy chế được thủ trưởng đơn vị bổ sung sửa đổi và điều chỉnh khi cần thiết.